

BÀI CA CÔN SƠN (*Côn Sơn ca* - trích)

Hoạt động 1. GV dựa vào chú thích (★), trang 79, SGK nói qua về tiểu sử Nguyễn Trãi và hoàn cảnh sáng tác *Bài ca Côn Sơn* (*Côn Sơn ca*).

Hoạt động 2. GV dựa vào chú thích (★), nói cho HS biết nguyên tác của bài thơ là bằng chữ Hán và đã được dịch theo thể lục bát. Từ đó giới thiệu cho HS hiểu thế nào là thể lục bát, yêu cầu HS nhận dạng thể lục bát ở lời thơ dịch cụ thể này.

Hoạt động 3. GV bắt đầu hướng dẫn HS phân tích đoạn thơ bằng cách nêu câu hỏi: Với đoạn thơ này, những điều cần được phân tích, làm rõ là gì?

Hướng kết luận: Có hai phương diện cơ bản:

- Cảnh sống và tâm hồn Nguyễn Trãi ở Côn Sơn.
- Cảnh trí Côn Sơn trong hồn thơ Nguyễn Trãi.

Hoạt động 4. GV hướng dẫn HS tìm hiểu cảnh sống và tâm hồn Nguyễn Trãi ở Côn Sơn qua việc phân tích nhân vật *ta* bằng cách yêu cầu trả lời các câu hỏi sau:

- Từ *ta* có mặt trong lời thơ mấy lần? Và *ta* là ai?

- Nhân vật *ta* đã làm gì ở Côn Sơn?

- Qua những điều đã tìm hiểu đó, hình ảnh của *ta*, đặc biệt là tâm hồn của *ta* được thể hiện như thế nào?

Hướng kết luận: Từ *ta* có mặt năm lần (riêng *ta lên ta nằm* có thể xem là một). *Ta* là Nguyễn Trãi thi sĩ, *ta* nghe tiếng suối mà như nghe tiếng đàn, *ta* ngồi trên đá lại tưởng ngồi trên chiếu êm, *ta* nằm bóng mát, *ta* ngâm thơ nhàn. Qua những hành động đó của nhân vật *ta*, hiện lên một Nguyễn Trãi đang sống trong những giây phút thanh thoi, đang thả hồn vào cảnh trí Côn Sơn; một Nguyễn Trãi rất mực thi sĩ. (Để làm rõ kết luận trên, GV hướng dẫn HS lần lượt phân tích các cặp câu sau: 1 - 2, 3 - 4, 5 - 6, 7 - 8 trong đoạn thơ).

Hoạt động 5. GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi : Qua đoạn thơ trích này, cảnh trí Côn Sơn đã hiện lên trong hồn thơ Nguyễn Trãi như thế nào ?

Hướng kết luận : Côn Sơn là một cảnh trí thiên nhiên khoáng đạt, thanh tĩnh, nên thơ. Ở đây có suối chảy rì rầm, có bàn đá rêu phơi, có rừng trúc xanh màu xanh của lá che ánh nắng mặt trời, tạo khung cảnh cho thi nhân ngồi ngâm thơ nhàn một cách thú vị,...

Hoạt động 6. GV gọi một HS đọc diễn cảm đoạn thơ và đặt câu hỏi : Giọng điệu chung của đoạn thơ là gì ? Trong đoạn thơ có những từ nào được điệp lại ? Hiện tượng điệp từ đó góp phần tạo nên giọng điệu của đoạn thơ như thế nào ?

Hướng kết luận : Đoạn thơ có giọng điệu nhẹ nhàng, thanh thoi, êm tai. Các điệp từ *Côn Sơn, ta, trong* góp phần tạo nên giọng điệu đó.

Hoạt động 7. Từ những phân tích trên, GV hướng dẫn HS tổng kết giá trị bài thơ bằng cách dựa theo phần Ghi nhớ – SGK.

Hoạt động 8. GV hướng dẫn HS luyện tập.

– GV hướng dẫn HS luyện tập bằng việc so sánh hai câu thơ của Nguyễn Trãi : "Côn Sơn suối chảy rì rầm, Ta nghe như tiếng đàn cầm bên tai" với câu thơ của Hồ Chí Minh trong bài *Cảnh khuya* : "Tiếng suối trong như tiếng hát xa" trên hai phương diện : tâm hồn của tác giả và cách đón nhận tiếng suối.

Hướng kết luận : Cả hai đều là sản phẩm của những tâm hồn thi sĩ, những tâm hồn có khả năng hoà nhập với thiên nhiên. Cả hai nhà thơ cùng nghe tiếng suối mà như nghe nhạc trời. Mặc dù một bên nhạc trời là đàn cầm, một bên nhạc trời là tiếng hát. Đàn cầm và tiếng hát khác nhau nhưng cũng là một, đều là âm nhạc cả.

– Kiểm tra lí thuyết về thơ lục bát. Từ đó khuyến khích HS làm thơ lục bát (có thể dưới hình thức một cuộc thi nhỏ, có đánh giá, có biểu dương).

IV – TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Hợp tuyển thơ văn Việt Nam*, tập II, NXB Văn hoá, Hà Nội, 1962.
2. Bản dịch bài *Thiên Trường vãn vọng* của nhà thơ Trần Lê Văn sau đây :

Xóm trước thôn sau nhạt khói lồng,
Bóng chiều nửa có nửa hư không.
Đi trong tiếng sáo, trâu về hết,
Cò trắng song song liệng xuống đồng.